

Cách phòng bị và đối phó khi có động đất

地震への備えと対応

Nhật Bản là một đất nước thường xảy ra động đất.

日本は地震が多い国です。

Phòng bị cho tình huống xảy ra động đất

地震への備え



- Dự trữ nước và lương thực đủ dùng cho 3 ngày.
- Không để đồ đạc ở trước cửa ra vào hoặc ở gần chỗ ngủ.
- Xác nhận trước lối thoát hiểm và nơi lánh nạn.
- 3日分の水と食料を用意する。
- ドアの前や寝る場所の近くには家具を置かない。
- 避難経路と避難場所を確認しておく。

Cách đối phó khi xảy ra động đất

地震がおきたら



- Chui vào gầm bàn để bảo vệ bản thân.
- khi nhà ở không an toàn, hãy sơ tán đến nơi lánh nạn.
- Nếu đang ở ngoài đường, hãy dùng túi xách hoặc quần áo để che chắn bảo vệ đầu.
- 机の下に入って、身を守る。
- 家が危ない時は、避難所へ避難する。
- 外にいる時は、バッグや服で頭を守る。
- 海の近くにいる時は、高い所へ避難する。



Tội phạm và Tai nạn

110

事件・事故は110番

Khi bạn gặp tai nạn hay xảy ra vụ án, làm ơn liên lạc cho số 110.

Khi đó, bạn có thể đáp ứng được bằng các thứ tiếng Anh, Trung Quốc, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.

事件事故を警察に連絡するときは110番して下さい。

英語、中国語、韓国語、

スペイン語、ポルトガル語での通報ができます。



Phòng điều tra số 5,
そうさだいごか
捜査第五課

Để có một cuộc sống an toàn ở Nhật

日本で安全に暮らすために
ベトナム語版



Trụ sở Cảnh Sát Tỉnh Kyoto

京都府警察本部

Để không bị thiệt hại do các hành vi phạm tội

はん ざい
犯罪にあわないために

Không bán, không cho người khác
mượn những đồ vật có giá trị

きちようひん う か
貴重品は売らない、貸さない

- Không bán, không cho người khác mượn thẻ lưu trú.
- Không bán, không cho người khác mượn sổ và thẻ ngân hàng.
- Không đăng ký hoặc bán lại điện thoại mà mình không sử dụng.
- 在留カードを売らない、貸さない。
- 通帳やキャッシュカードを売らない、貸さない。
- 自分が使わないスマートフォンは契約しない、売らない。

Hãy cẩn thận với sự cám dỗ trên
mạng xã hội

ゆうわく ちゅうい
SNSでの誘惑に注意

Nhóm lừa đảo sẽ nói "có việc làm thêm
kiếm được nhiều tiền" để rủ rê bạn.
không có công việc nào có thể kiếm được tiền
một cách dễ dàng.
Tuyệt đối không làm.

- ví dụ
- × Dùng thẻ ngân hàng của người khác để rút tiền.
 - × Nhận đồ từ người không quen biết.
詐欺グループは、「いいアルバイトがある。」と
言ってあなたを誘惑してきます。楽しんで稼げる
仕事はありません。絶対にやめましょう。
 - 例 × 他人のキャッシュカードでお金を引き出す。
 - × 知らない人から荷物を受け取る。

Quy tắc giao thông

おも こうつう
主な交通ルール

- Khi say rượu, bạn không được lái xe ô tô, xe máy và xe đạp.
- Khi xảy ra và gặp tai nạn giao thông thì bạn phải gọi 110.
- Đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp.
Đi ở phía bên trái đường, xe đạp không được phép chở 2.
Chạy xe buổi tối phải bật đèn.
- お酒をのんで車や自転車を運転しない。
- 事故をした時は110番。
- 自転車に乗るときはヘルメットをかぶる。
左側を通り、二人乗りはだめ。
夜はライトをつける。



Ký hiệu giao thông

おも どうろ ひょうしき
主な道路標識



Dừng lại
とまれ



Tốc độ tối cao
さいこうそくど
最高速度



Cấm đỗ xe
ちゅうしゃきんし
駐車禁止



Đường một chiều
いっぽうつうこう
一方通行



Cấm xe ô tô vào
しゃりょうしんにゅうきんし
車両進入禁止



Nơi dành riêng
người đi bộ và đi
xe đạp
じてんしゃおよ
自転車及び
歩行者専用

Cách cư xử và quy định của Nhật

にっ ぽん
日本のマナーとルール

Không được làm ồn
おしずかに

Vào buổi đêm, bạn không được làm ồn
夜はおしずかに。

Không vứt rác
ポイ捨てしない

Khi vứt rác, bạn phải phân loại rác theo
quy định.
ゴミは分別して捨てる。

Không được mang theo vũ khí
あぶ ちの きん し
危ない物は禁止

Không được mang theo vũ khí như con dao.
ナイフなどを持ち歩いてはいけません。

Cấm sử dụng và mang theo chất
kích thích bất hợp pháp
い ほう やく ぶつ きん し
違法薬物禁止

Không được sử dụng chất kích thích bất
hợp pháp. Cấm mang theo trong người.
違法薬物は絶対に使わない。
持っているだけでも禁止。

Mang theo thẻ chứng minh lưu trú
み ぶんしやうめい も
身分証明を持っておく

Bạn luôn mang theo hộ chiếu hoặc thẻ lưu
trú.
パスポートや在留カードはいつも持っておく。